

BẢN TIN

HÀNG RÀO KỸ THUẬT TRONG THƯƠNG MẠI

Số 02, tháng 12/2024

www.tbt.gov.vn



WTO công bố báo cáo tổng quan thường niên về diễn biến môi trường thương mại quốc tế

MỤC LỤC

Vấn đề hôm nay

3

WTO công bố báo cáo tổng quan thường niên về diễn biến môi trường thương mại quốc tế

Hàng rào kỹ thuật trong thương mại

5

Danh mục thông báo TBT đã tiếp nhận từ 08/12/2024 - 14/12/2024



6

Tin cảnh báo TBT số 02 tháng 12/2024

9

Danh mục Tiêu chuẩn, Quy chuẩn kỹ thuật và văn bản quy phạm pháp luật liên quan đến TBT mới ban hành

Quan ngại thương mại

12

Dự thảo Thông số kỹ thuật về Đăng ký và Nộp đơn mỹ phẩm; Dự thảo Thông số kỹ thuật về Đăng ký và Nộp đơn Thành phần mỹ phẩm mới; Dự thảo Thông số kỹ thuật về Đánh giá Yêu cầu về Hiệu quả mỹ phẩm, Quy định về Giám sát và Quản lý Kem đánh răng của Trung Quốc (Phần 02)



Hoạt động TBT và Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng

16

Thảo luận về sản phẩm kỹ thuật số và an ninh mạng tại diễn đàn Ủy ban TBT của WTO (Phần 02)

WTO công bố báo cáo tổng quan thường niên về diễn biến môi trường thương mại quốc tế

Báo cáo tổng quan thường niên của Tổng giám đốc WTO về diễn biến thương mại toàn cầu cho thấy phạm vi bao phủ các biện pháp hạn chế thương mại của các nước Thành viên WTO đã tăng mạnh trong giai đoạn từ giữa tháng 10 năm 2023 đến giữa tháng 10 năm 2024, so với giai đoạn liền kề trước đó.

Phát biểu tại buổi ra mắt báo cáo, Tổng giám đốc WTO, bà Ngozi Okonjo-Iweala nhấn mạnh rằng giá trị thương mại chịu sự chi phối của 169 biện pháp hạn chế thương mại mới do các nước Thành viên WTO đưa ra trong 12 tháng tính đến giữa tháng 10 năm 2024 ước tính là 887,7 tỷ đô la Mỹ so với mức 337,1 tỷ đô la Mỹ năm trước.

Tổng giám đốc Okonjo-Iweala hoan nghênh việc tăng song song các biện pháp tạo thuận lợi cho thương mại, bao gồm giảm thuế quan, đơn giản hóa thủ tục nhập khẩu và xóa bỏ các hạn chế về số lượng. Bà cũng nhấn mạnh xu hướng tích cực trong thương mại dịch vụ, trong đó báo cáo chỉ ra rằng phần lớn trong số 134 biện pháp liên quan đến dịch vụ được đưa ra trong năm qua đều là biện pháp tạo thuận lợi cho thương mại. Tuy nhiên, bà Okonjo-Iweala cũng cảnh báo về việc gia tăng các biện pháp hạn chế thương mại và các hạn chế xuất khẩu.

Về việc khởi xướng biện pháp khắc phục thương mại, các nước Thành viên WTO đã thực hiện trung bình 28,2% biện pháp mỗi tháng trong giai đoạn đánh giá, tăng so với mức 16,7% trong giai đoạn trước. Các biện pháp phòng vệ thương mại, đặc biệt là các biện pháp chống bán phá giá, tiếp tục là một công cụ chính sách thương mại trung tâm đối với các nước Thành viên WTO, chiếm 49,5% các biện pháp thương mại đối với hàng hóa. Ngoài ra, nhiều biện pháp hỗ trợ mới do các chính phủ đưa ra bao gồm các biện pháp liên quan đến biến đổi khí hậu, các chương trình và kế hoạch giảm tác động môi trường để hỗ trợ quá trình chuyển đổi sang nền kinh tế ít carbon, hiệu quả hơn về tài nguyên và bền vững.

Trong lĩnh vực Hàng rào kỹ thuật trong thương mại (TBT), báo cáo cho thấy các nước Thành viên WTO tiếp tục sử dụng các cơ chế minh bạch của Ủy ban TBT để thông báo về các biện pháp kỹ thuật mới của họ cũng như để thảo luận và giải quyết các quan ngại thương mại cụ thể mà không cần sử dụng đến các thủ tục kiện tụng. Trong giai đoạn từ 01/10/2023 đến 01/10/2024 (giai đoạn rà soát), các Thành viên WTO đã đệ trình 2.234 thông báo mới về các biện pháp TBT. Các Thành viên thông báo nhiều biện pháp nhất trong giai đoạn rà soát - chiếm 54% tổng số thông báo mới - là Kenya (170), Uganda (169), Trung Quốc (149), Tanzania (137), Rwanda (124), Ai Cập (118), Burundi (100), Hoa Kỳ (100), Liên minh Châu Âu (72) và Brazil (66). Hầu hết các thông báo TBT mới này đều nêu mục tiêu chính là bảo vệ sức khỏe hoặc sự an toàn của con người. Nhiều thông báo khác liên quan đến yêu cầu về chất lượng, thông tin cho người tiêu dùng, dán nhãn, ngăn ngừa các hành vi lừa dối và bảo vệ người tiêu dùng, giảm rào cản thương mại và tạo thuận lợi cho thương mại cũng như hài hòa hóa và bảo vệ môi trường.

Xem báo cáo đầy đủ của Tổng giám đốc WTO tại [đây](#).

DANH MỤC CÁC THÔNG BÁO NHẬN ĐƯỢC
TỪ 08/12/2024 - 14/12/2024

Nước thông báo	Số lượng TB	Vấn đề thông báo
Belize	2	Thiết bị điện gia dụng.
Brazil	3	Dược phẩm, Chăn nuôi.
Chile	2	Hạt giống, Máy móc nông nghiệp.
Đài Loan	1	Lốp xe.
Ecuador	1	Chế biến thực phẩm.
Hoa Kỳ	15	Chất thải, Hoá chất, Năng lượng sinh học, An toàn giao thông, Thiết bị hầm mỏ, An toàn lao động, Khí thải, Thiết bị vệ tinh.
Indonesia	2	Mỹ phẩm, Thực phẩm bổ trợ.
Nhật Bản	1	An toàn giao thông.
Philippines	1	Thiết bị y tế.
Tanzania	6	Trà, Cà phê, Ca cao.
Úc	1	An toàn lao động.
Uganda	4	Thực phẩm, Rau củ.
Tổng số Thông báo	39	

TIN CẢNH BÁO 08/12/2024 – 14/12/2024

Dự thảo Quy định về Giới hạn tạp chất trong mỹ phẩm của Indonesia



Ngày 10/12/2024, Indonesia thông báo cho các nước Thành viên WTO về việc đưa ra dự thảo Quy định số 16 năm 2024 về Giới hạn tạp chất trong mỹ phẩm do của Cơ quan Thực phẩm và Dược phẩm (FDA) xây dựng.

Quy định này là phiên bản sửa đổi của Quy định số 12 năm 2019 của FDA Indonesia về tạp chất trong mỹ phẩm. Khi quy định mới này được ban hành, quy

định trước đó (Quy định số 12 năm 2019 của FDA Indonesia về tạp chất trong mỹ phẩm) sẽ bị thu hồi. Dự thảo đặt ra các điều khoản chung, yêu cầu, giới hạn tạp chất, thử nghiệm, chế tài và phụ lục có chứa các giới hạn tạp chất.

Indonesia ban hành dự thảo ngày 03/09/2024 và sẽ có hiệu lực từ ngày 03/09/2025. Các nước Thành viên WTO có 60 ngày kể từ ngày thông báo để tham gia đóng góp ý kiến.

Thông tin chi tiết của dự thảo xem tại:

https://members.wto.org/crnattachments/2024/TBT/IDN/24_08244_00_x.pdf

Mã thông báo G/TBT/N/IDN/172.

Đề xuất sửa đổi một phần "Quy định về an toàn giao thông đường bộ" của Nhật Bản



Ngày 10/12/2024, Nhật Bản thông báo cho các nước Thành viên WTO về đề xuất sửa đổi một phần "Quy định về an toàn giao thông đường bộ" của Bộ Đất đai, Cơ sở hạ tầng, Giao thông và Du lịch.

Dự thảo này nhằm mục đích: (1) Sửa đổi để thiết lập các yêu cầu an toàn phù hợp đối với xe đạp điện nhỏ chạy bằng động cơ điện bao gồm xe gắn máy điện; (2)

Sửa đổi để áp dụng các yêu cầu liên quan đến giới hạn công suất tối đa đối với "xe đạp điện hạng nhất" mới, hoặc xe đạp điện có động cơ đốt trong có dung tích xi lanh lớn hơn 0,050

Bản tin TBT | 6

lít và bằng hoặc nhỏ hơn 0,125 lít và có công suất tối đa bằng hoặc nhỏ hơn 4,0 kilowatt; và (3) Sửa đổi để cho phép các loại xe cơ giới đặc biệt cỡ lớn và cỡ nhỏ được lắp đặt “Hệ thống lái xe tự động”.

Nhật Bản dự kiến ban hành và bắt đầu áp dụng Quy định này trong năm 2024. Các nước Thành viên WTO có 60 ngày kể từ ngày thông báo để tham gia đóng góp ý kiến.

Thông tin chi tiết của dự thảo xem tại:

https://members.wto.org/crnattachments/2024/TBT/JPN/24_08249_00_e.pdf

Mã thông báo G/TBT/N/JPN/845.

Dự thảo Quy định thành lập và vận hành các cơ sở chụp cộng hưởng từ (MRI) y tế tại Philippines



Ngày 13/12/2024, Philippines thông báo cho các nước Thành viên WTO về việc đưa ra dự thảo Quy định thành lập và vận hành các cơ sở chụp cộng hưởng từ (MRI) y tế do Bộ Y tế xây dựng.

Cơ quan quản lý Philippines đặt mục tiêu bổ sung các quy định quản lý việc thành lập và vận hành các cơ sở chụp MRI thông qua việc cấp giấy phép nhằm đảm bảo an toàn tối đa cho bệnh nhân, nhân viên và công

chúng, đồng thời áp dụng các tiêu chuẩn quốc tế về An toàn MRI.

Philippines dự kiến ban hành dự thảo trong Quý I/2025 và có hiệu lực sau 15 ngày kể từ khi ban hành. Các nước Thành viên WTO có 60 ngày kể từ ngày thông báo để tham gia đóng góp ý kiến.

Thông tin chi tiết của dự thảo xem tại:

https://members.wto.org/crnattachments/2024/TBT/PHL/24_08339_00_e.pdf

Mã thông báo G/TBT/N/PHL/339.

Đề xuất những yêu cầu mới trong Chương trình Tiêu chuẩn Nhiên liệu Tái tạo (RFS) của Hoa Kỳ



Ngày 13/12/2024, Hoa Kỳ thông báo cho các nước Thành viên WTO về đề xuất " Miễn trừ một phần Yêu cầu về Khối lượng Nhiên liệu Sinh học cellulose năm 2024 và Gia hạn thời hạn Tuân thủ năm 2024" thuộc Chương trình Tiêu chuẩn Nhiên liệu Tái tạo (RFS) do Cơ quan Bảo vệ Môi trường (EPA) xây dựng.

Theo đó, EPA đang đề xuất miễn một phần yêu cầu về khối lượng nhiên liệu sinh học cellulose năm 2024

và sửa đổi tiêu chuẩn phần trăm liên quan theo chương trình Tiêu chuẩn Nhiên liệu Tái tạo (RFS) do thiếu hụt sản lượng nhiên liệu sinh học cellulose, kéo theo việc gia hạn thời hạn báo cáo tuân thủ RFS năm 2024. Bên cạnh đó, EPA cũng đề xuất một số sửa đổi nhỏ liên quan đến các điều khoản về khí sinh học của chương trình RFS. EPA sẽ tổ chức phiên điều trần công khai trực tuyến vào ngày 20 tháng 12 năm 2024. Vui lòng xem <https://www.epa.gov/renewable-fuel-standard-program/proposed-partial-waiver-2024-cellulosic-biofuel-volume-requirement> để biết thêm thông tin chi tiết.

Hoa Kỳ chưa xác định thời gian dự kiến ban hành và có hiệu lực của đề xuất. Các nước Thành viên WTO có thời hạn đến ngày 21/01/2025 để tham gia đóng góp ý kiến.

Thông tin chi tiết của dự thảo xem tại:

https://members.wto.org/crnattachments/2024/TBT/USA/24_08349_00_e.pdf

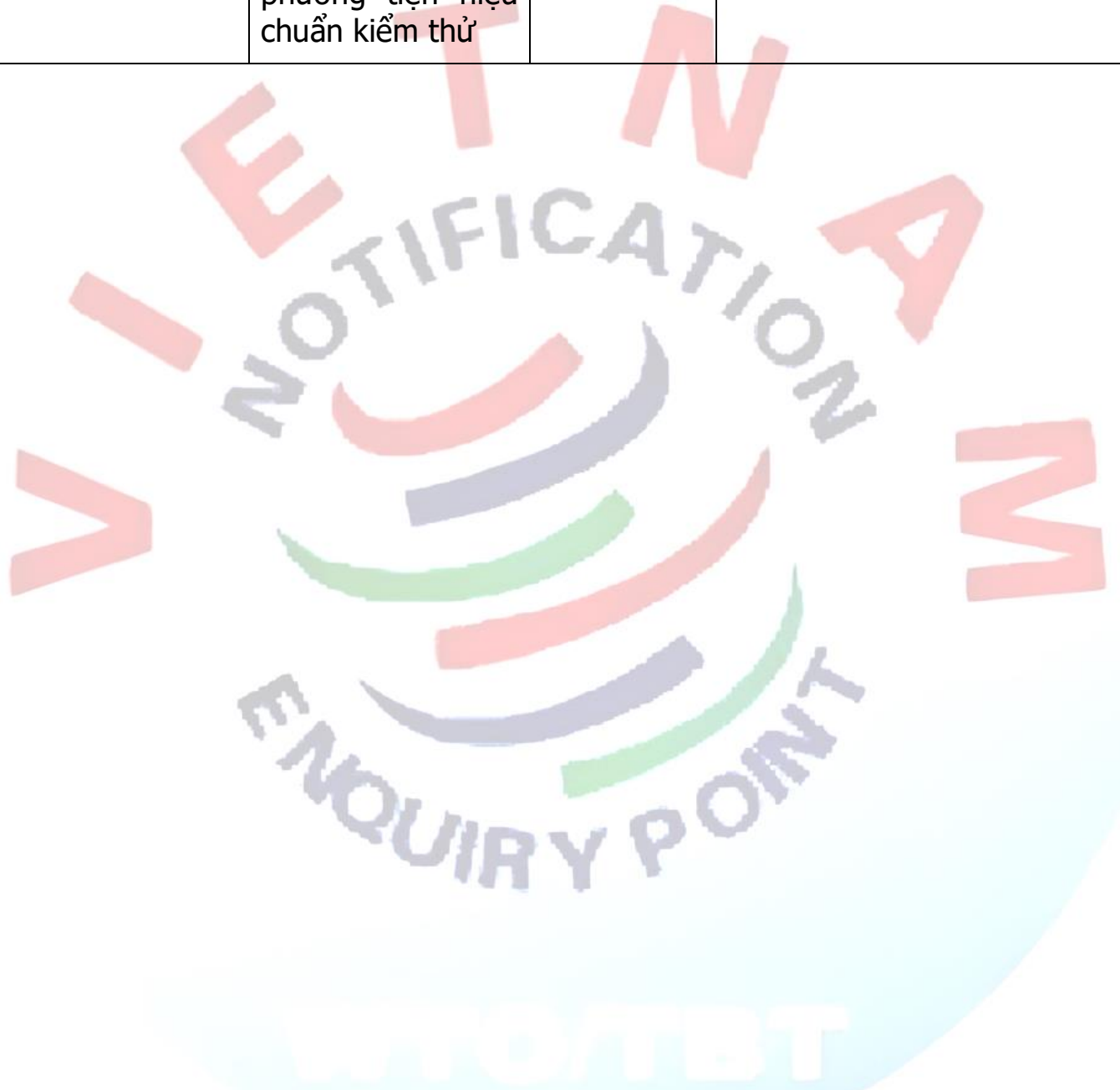
Mã thông báo G/TBT/N/USA/2166.

DANH MỤC QUY CHUẨN KỸ THUẬT, TIÊU CHUẨN VIỆT NAM MỚI BAN HÀNH

Stt	Loại văn bản/ Số hiệu	Trích yếu nội dung	Ngày ban hành	Nội dung chi tiết
1	QCVN 41:2024/BGTVT	Quy chuẩn kỹ thuật Quốc gia về báo hiệu đường bộ	15/11/2024	https://thuvienphapluat.vn/TCVN/Giao-thong/QCVN-41-2024-BGTVT-Bao-hieu-duong-bo-921296.aspx
2	QCVN 08:2024/BCA	Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về Biển số xe	15/11/2024	https://thuvienphapluat.vn/TCVN/Giao-thong/QCVN-08-2024-BCA-Bien-so-xe-921297.aspx
3	TCVN 12197:2024	An toàn thông tin – Mã hóa có xác thực	22/11/2024	
4	TCVN 14190- 1:2024	An toàn thông tin – Tiêu chí và phương pháp luận đánh giá an toàn hệ thống sinh trắc học – Phần 1: Khung	22/11/2024	
5	TCVN 14190- 2:2024	An toàn thông tin – Tiêu chí và phương pháp đánh giá an toàn hệ thống sinh trắc học – Phần 2: Hiệu suất nhận dạng sinh trắc học	22/11/2024	

6	TCVN 14190-3:2024	An toàn thông tin – Tiêu chí và phương pháp đánh giá an toàn hệ thống sinh trắc học – Phần 3: Phát hiện tấn công trình diễn	22/11/2024	
7	TCVN 14191-1:2024	An toàn thông tin – Biên tập lại dữ liệu xác thực – Phần 1: Yêu cầu chung	22/11/2024	
8	TCVN 14192-1:2024	Kỹ thuật an toàn công nghệ thông tin – Yêu cầu về công cụ kiểm thử và phương pháp hiệu chuẩn công cụ kiểm thử để sử dụng trong kiểm thử các kỹ thuật giảm thiểu tấn công không xâm lấn trong mô-đun mật mã – Phần 1: Công cụ và kỹ thuật kiểm thử	22/11/2024	
9	TCVN 14192-2:2024	Kỹ thuật an toàn công nghệ thông tin – Yêu cầu về công cụ kiểm thử và phương pháp hiệu chuẩn công cụ kiểm thử để sử dụng trong kiểm thử các kỹ thuật	22/11/2024	

		giảm thiểu tấn công không xâm lấn trong mô-đun mật mã – Phần 2: Phương pháp và phương tiện hiệu chuẩn kiểm thử	
--	--	--	--



Dự thảo Thông số kỹ thuật về Đăng ký và Nộp đơn mỹ phẩm; Dự thảo Thông số kỹ thuật về Đăng ký và Nộp đơn Thành phần mỹ phẩm mới; Dự thảo Thông số kỹ thuật về Đánh giá Yêu cầu về Hiệu quả mỹ phẩm, Quy định về Giám sát và Quản lý Kem đánh răng của Trung Quốc (Phần 02)

Phái đoàn Nhật Bản cũng nêu quan ngại với biện pháp của Trung Quốc. Cụ thể: Liên quan đến điều 25 (II) (Loại sản phẩm) của "Thông số kỹ thuật về Đăng ký và Nộp mỹ phẩm", Nhật Bản muốn yêu cầu Trung Quốc làm rõ quy định đối với sản phẩm có nhiều hiệu quả. Vì phần lớn mỹ phẩm có nhiều hiệu quả nên Nhật Bản yêu cầu các quy định về chỉ định từng loại sản phẩm không được trở nên hạn chế hơn mức cần thiết. Phụ lục 5 "Biểu mẫu thông tin để Đăng ký hoặc Thông báo về Thành phần mỹ phẩm mới" có mục báo cáo xem sản phẩm có chứa thành phần nano hay không và Phụ lục 7 đưa ra định nghĩa về thành phần này. Điều 27 của "Thông số kỹ thuật để Đăng ký và Nộp mỹ phẩm (Bản thảo để xin ý kiến)" đưa ra quy định về cách đặt tên thành phần nano trong công thức sản phẩm để đăng ký hoặc nộp và Điều 27 của "Tiêu chuẩn Hồ sơ thông tin để Thông báo kem đánh răng (Bản thảo để xin ý kiến)" đưa ra quy định về cách đặt tên thành phần nano trong bảng công thức sản phẩm. Nhật Bản cho rằng cần có một tiêu chuẩn chi tiết và cụ thể hơn để đánh giá thành phần nào nằm trong định nghĩa về thành phần nano. Ngoài ra, Nhật Bản muốn yêu cầu tiêu chuẩn sẽ được xây dựng theo cách phản ánh xu hướng quốc tế và ý kiến từ tất cả các bên liên quan.

Điều 27(II) của "Thông số kỹ thuật về Đăng ký và Nộp mỹ phẩm (Bản thảo để xin ý kiến)" và Điều 27(II) của "Tiêu chuẩn về Hồ sơ thông tin để Thông báo kem đánh răng (Bản thảo để xin ý kiến)" quy định rằng tài liệu thông tin về chất lượng và an toàn thành phần do nhà sản xuất thành phần ban hành phải được nộp trong quá trình đăng ký hoặc nộp hồ sơ.

Do đó, khi người đăng ký hoặc người nộp hồ sơ thay đổi nhà sản xuất thành phần của mình, cần phải nộp lại tài liệu ngay cả khi chất lượng và độ an toàn vẫn như cũ. Điều này gây ra gánh nặng không cần thiết cho người đăng ký hoặc người nộp hồ sơ. Vì người đăng ký hoặc người nộp hồ sơ chịu trách nhiệm về chất lượng và độ an toàn của sản phẩm cuối cùng, nên không cần thiết phải yêu cầu quá mức về bằng chứng về chất lượng và độ an toàn của thành phần. Theo các thông lệ quốc tế, Nhật Bản cho rằng thông tin về thành phần phải được nộp khi NMPA yêu cầu sau khi ra mắt, không phải tại thời điểm đăng ký hoặc nộp hồ sơ. Về Điều 31 (II) (Miễn nộp tài liệu thử nghiệm độc chất) của "Thông số kỹ thuật để đăng ký và nộp mỹ phẩm (Bản thảo để bình luận)", vì hệ thống pháp lý và hệ thống thực thi đối với mỹ phẩm khác nhau tùy theo quốc gia hoặc khu vực, một số quốc gia có thể không có thẩm quyền liên quan. Do đó, Nhật Bản đề nghị Trung Quốc chấp nhận tài liệu chứng nhận về hệ thống quản lý chất lượng hoặc chứng nhận thực hành sản xuất tốt do tổ chức quốc tế được ủy quyền hoặc hiệp hội ngành được ủy quyền cấp chứng nhận bởi các cơ quan chính phủ của quốc gia hoặc khu vực nơi công ty đăng ký hoặc nộp đơn đặt tại, thay vì một tổ chức quốc gia.

Về thử nghiệm sản phẩm xóa tàn nhang/làm trắng, Nhật Bản muốn yêu cầu Trung Quốc áp dụng phương pháp Đọc chéo đã được nêu trong điều 16 (tham chiếu chéo hiệu quả xóa tàn nhang/làm trắng) của "Thông số kỹ thuật để đánh giá yêu cầu về hiệu quả mỹ phẩm (Bản thảo để bình luận)" vào tháng 9 năm ngoái. Xóa tàn nhang/làm trắng bị ảnh hưởng bởi các thành phần hoạt tính có trong mỹ phẩm và phương pháp Đọc chéo sẽ giúp rút ngắn quá trình nộp đơn xin cấp phép. Phụ lục 1 của "Tiêu chuẩn hồ sơ thông tin về thông báo kem đánh răng (Bản thảo để xin ý kiến)" cung cấp danh mục phân loại hiệu quả của kem đánh răng (danh sách tích cực về kem đánh răng). Vì có thể sẽ có thêm hiệu quả mới trong tương lai, Nhật Bản muốn yêu cầu làm rõ quy trình cập nhật cụ thể của danh mục. Cũng không rõ cách xử lý giám sát an toàn các thành phần kem đánh răng mới. Giống như Điều 26 của "Quy định về đăng ký mỹ phẩm" và Điều 27 của "Thông số kỹ thuật về đăng ký và nộp mỹ phẩm (Bản thảo để xin ý kiến)" về cách xử lý các thành phần mỹ phẩm mới, Nhật Bản cũng muốn yêu cầu làm rõ về các thành phần kem đánh răng mới. Cuối cùng, vì "Quy định giám sát và quản lý mỹ phẩm" và các quy định thực hiện sẽ gây ra thay đổi lớn, nên cần có thời gian chuyển tiếp hợp lý để đảm bảo tính liên tục của hoạt động kinh doanh. Nhật Bản muốn

yêu cầu Trung Quốc cung cấp thời gian gia hạn thích hợp, ít nhất là một năm sau khi ban hành tất cả các quy định có liên quan, để các nhà sản xuất có thời gian thích nghi với hệ thống quản lý mỹ phẩm mới.

Đại diện của Liên minh châu Âu cho rằng các bước rõ ràng được nêu trong các quy tắc thực hiện để đăng ký sản phẩm và thành phần có thể dẫn đến cơ chế đăng ký và nộp hồ sơ nhanh hơn và hiệu quả hơn. Đặc biệt, nghĩa vụ của người đánh giá là phải xác định lỗi và người nộp đơn phải trả lời các câu hỏi ngay lập tức sẽ tránh được thông lệ hiện tại là lặp lại các vòng hỏi đáp tốn thời gian trong quá trình nộp đơn. Tuy nhiên, EU muốn nhấn mạnh rằng một số yêu cầu nhất định, chẳng hạn như tiết lộ "nguồn gốc của các thành phần và thông số kỹ thuật về chất lượng của chúng", vượt ra ngoài các nguyên tắc CSAR theo cách có thể tạo ra vấn đề cho hoạt động của các công ty mỹ phẩm, bao gồm cả nhà sản xuất trong nước và nhà nhập khẩu. EU muốn chỉ ra rằng loại thông tin này, trên cơ sở từng nguyên liệu thô là nhạy cảm về mặt thương mại và liên quan đến quyền sở hữu trí tuệ của các công ty liên quan (nhà cung cấp và nhà sản xuất mỹ phẩm). Do đó, việc bắt buộc công bố thông tin này trong quá trình đăng ký và nộp hồ sơ là mối quan tâm đáng kể của EU. EU cho rằng việc đưa loại thông tin này vào hồ sơ đăng ký hoặc nộp hồ sơ trước khi đưa ra thị trường là không cần thiết để đảm bảo an toàn cho người tiêu dùng và khả năng truy xuất nguồn gốc các thành phần được sử dụng trong mỹ phẩm.

EU lưu ý rằng không có thời gian chuyển tiếp cụ thể nào được nêu trong các biện pháp dự thảo được thông báo, tuy nhiên, chúng sẽ là yếu tố "khả thi" quan trọng để thực hiện thành công CSAR và các luật thực hiện. Với số lượng thay đổi đối với hoạt động của ngành mà luật thực hiện này sẽ gây ra, EU cho rằng cần có cách tiếp cận khác biệt giữa các sản phẩm mới (hai năm) và các sản phẩm trên thị trường (ba năm).

Phản hồi các quan ngại, đại diện của Trung Quốc đã đưa ra tuyên bố sau. Công thức sản phẩm, quy trình sản xuất và các vật liệu khác của mỹ phẩm là sản phẩm liên quan đến sức khỏe là bằng chứng quan trọng để thực hiện đánh giá kỹ thuật về an toàn của sản phẩm. Đây cũng là quy tắc chung của các Thành viên khi yêu cầu người đăng ký và người nộp hồ sơ nộp các vật liệu liên quan đến an toàn để thực hiện đánh giá an toàn của các sản phẩm liên quan đến sức khỏe. Các vật liệu an toàn liên quan đến sản phẩm do các công ty nộp

không phải là thông tin mà các cơ quan có thẩm quyền phải tiết lộ. Việc tiết lộ thông tin của chính phủ là biện pháp để Chính phủ Trung Quốc chấp nhận sự giám sát của công chúng và đảm bảo quyền được biết của công chúng. Theo Quy định của Chính phủ Cộng hòa Nhân dân Trung Hoa về Tiết lộ thông tin, một cơ quan hành chính không được tiết lộ thông tin của chính phủ liên quan đến bí mật thương mại, quyền riêng tư cá nhân và các thông tin khác có thể gây tổn hại đến quyền và lợi ích hợp pháp của bên thứ ba. NMPA cũng đã xem xét đầy đủ các đề xuất hợp lý từ các bên và bổ sung các điều khoản có liên quan về tính bảo mật của tài liệu đăng ký và nộp hồ sơ vào Quy định về Đăng ký mỹ phẩm.

Theo dữ liệu nghiên cứu khoa học, có một số khác biệt về kết cấu da giữa các chủng tộc khác nhau. Trong quá trình giám sát, NMPA cũng phát hiện ra rằng báo cáo chỉ số kem chống nắng do một số phòng thí nghiệm ban hành khác biệt đáng kể so với kết quả thu được từ các phòng thí nghiệm của Trung Quốc dựa trên các thử nghiệm trên đối tượng là người Trung Quốc. Để bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của người tiêu dùng Trung Quốc, đảm bảo tính chính xác của kết quả thử nghiệm, v.v., NMPA yêu cầu các cơ quan kiểm tra đăng ký và lưu trữ mỹ phẩm phải tiến hành thử nghiệm hiệu quả của mỹ phẩm đặc biệt. Tuy nhiên, các cơ quan kiểm tra do nước ngoài tài trợ không bị cấm làm cơ quan kiểm tra đăng ký và lưu trữ mỹ phẩm. Hiện nay, nhiều phòng thí nghiệm của các cơ quan kiểm tra do nước ngoài tài trợ tại Trung Quốc đã đạt được chứng nhận CMA về mỹ phẩm và tiến hành kiểm tra đăng ký và lưu trữ mỹ phẩm. Đối với các báo cáo từ các cơ quan nước ngoài được chấp nhận để đánh giá kem chống nắng, sản phẩm xóa tàn nhang, làm trắng da và chống rụng tóc, Dự thảo Hướng dẫn đánh giá hiệu quả khiếu nại thực sự đã đặt ra các yêu cầu đánh giá hợp lý theo các loại khiếu nại về hiệu quả mỹ phẩm. Đối với hầu hết các khiếu nại về hiệu quả có rủi ro an toàn thấp, không có yêu cầu nào được áp dụng đối với phương pháp đánh giá và cơ quan kiểm tra đánh giá, trong khi chỉ yêu cầu kết quả thử nghiệm phải được các cơ quan kiểm tra đăng ký và thông báo ban hành đối với thử nghiệm đánh giá hiệu quả của một số mỹ phẩm đặc biệt có rủi ro tương đối cao.

Thảo luận về sản phẩm kỹ thuật số và an ninh mạng tại diễn đàn

Ủy ban TBT của WTO (Phần 02)

Song song với đó, phiên họp về an ninh mạng có sự tham gia tham luận của các doanh nghiệp, hiệp hội và cơ quan Chính phủ của các nước: Hiệp hội công nghiệp máy tính và truyền thông Hoa Kỳ; Viện tiêu chuẩn và công nghệ quốc gia Hoa Kỳ (NIST); Cục chính sách thương mại quốc tế - Bộ Kinh tế, thương mại và công nghiệp Nhật Bản (METI); Trung tâm chứng nhận và rà soát công nghệ an ninh mạng Trung Quốc; Hiệp hội tiêu chuẩn viễn thông Trung Quốc; Tập đoàn giải pháp an ninh mạng CryptoMill Canada; Mạng lưới Viễn thông, nội dung và Công nghệ EU (DG CONNECT); Tập đoàn DG GROW của EU; Công ty An ninh sản phẩm IoT của Anh (DSIT); Cơ quan an ninh mạng quốc gia Indonesia (BSSN); Tập đoàn Giải pháp Vizstrat của Nam Phi; đại diện IEC.

Đáng chú ý là bài trình bày của đại diện Trung Quốc, trong đó nêu lên những thách thức đối với hoạt động an ninh mạng nói chung và của Trung Quốc nói riêng, đặc biệt là thách thức về việc không đạt được hài hòa trong quy định dẫn đến rủi ro trong việc phân mảnh và chia rẽ của các chính phủ số. Đối với Trung Quốc, để giảm thiểu các rủi ro này Chính phủ Trung Quốc đã tiến hành các cải cách như sử dụng chứng nhận và công nhận như một công cụ quản lý của Chính phủ, chuyển từ quản lý trực tiếp sang gián tiếp, khuyến khích hệ thống chứng nhận tự nguyện về an ninh mạng nhằm đảm bảo các yêu cầu của pháp luật.

Các Thành viên tham dự phiên họp đều thống nhất rằng việc xây dựng hiểu biết chung về các rủi ro an ninh mạng hiện tại và tương lai là rất cần thiết trong việc giải quyết các thách thức an ninh mạng.

Tiêu chuẩn quốc tế là chìa khóa để chống lại các mối đe dọa an ninh mạng. Các cơ quan chính phủ và khu vực tư nhân cần phối hợp và hợp tác với các cơ quan xây dựng tiêu chuẩn để giải quyết các mối lo ngại về an ninh mạng và quản trị kỹ thuật số.

Hiệp định TBT, bao gồm các điều khoản về tính minh bạch, được nhấn mạnh là có tầm quan trọng đặc biệt đối với quy định về an ninh mạng. Vai trò của Ủy ban TBT cũng rất then

chốt, là một diễn đàn toàn cầu, nơi các thành viên có thể hợp tác và trao đổi các mối quan tâm và kinh nghiệm trong lĩnh vực này.

